

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 27-02-2023.
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đào Thị Lan;
- Ông Võ Văn Vui.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ba Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Võ Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 374/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị Ngọc M, sinh năm 1969; có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Anh Lê Thành N, sinh năm 1971; có đơn xin vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Tổ 19, ấp A, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 11 năm 2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lý Thị Ngọc M trình bày:

Chị và anh N tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1995, không có tổ chức lễ cưới, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp nhau. Đến tháng 5 năm 2022, mâu thuẫn xảy ra trầm trọng dẫn đến anh chị không sống chung được nữa và ly thân cho đến nay. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm nên yêu cầu ly hôn với anh N.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Thị Xa Ri, sinh năm 1997 và Lê Thành Đạt sinh ngày 21-01-2005. Hiện các con chung đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Lê Thành N trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị M về thời gian chung sống, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Anh xác định biết quy định của pháp luật là phải đăng ký kết hôn nhưng lo làm ăn không để ý đến. Giữa anh và chị M không có mâu thuẫn lớn nhưng nay nhận thấy chị M không còn tình cảm, nhất quyết ly hôn nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị M để mỗi người có cuộc sống riêng.

Về con chung: con đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình và có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do chính đáng.

+ Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Lý Thị Ngọc M và anh Lê Thành N. Về con chung: đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Lý Thị Ngọc M phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Chị Lý Thị Ngọc M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Lê Thành N, anh N có địa chỉ cư trú tại ấp A, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly

hôn” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1.2 Chị M, anh N đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Ngọc M và anh Lê Thành N tự nguyện chung sống như vợ chồng từ năm 1995, mặc dù đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật nhưng chị M, anh N vẫn không đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Vì vậy, hôn nhân giữa chị M và anh N không được pháp luật thừa nhận, bảo vệ; không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận chị Lý Thị Ngọc M và anh Lê Thành N là vợ chồng.

[3] Về con chung: có 02 con chung tên Lê Thị Xa Ri, sinh năm 1997 và Lê Thành Đạt sinh ngày 21-01-2005. Hiện các con đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lý Thị Ngọc M phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 147, 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Không công nhận chị Lý Thị Ngọc M và anh Lê Thành N là vợ chồng.

Về con chung: có 02 con chung tên Lê Thị Xa Ri, sinh năm 1997 và Lê Thành Đạt sinh ngày 21-01-2005. Hiện các con đã thành niên, tự lao động sinh sống được nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lý Thị Ngọc M phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0012767 ngày 14-11-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- CCTHADS H. Dương Minh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ; tập án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh